

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025
CÁC LỚP CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP CHÍNH QUY
TUẦN 39: TỪ NGÀY 26/05/2025 ĐẾN 31/05/2025)

LỚP	SỈ SỐ	THỨ	NGÀY	BUỔI	TỰ CHỌN/ LỚP	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỢ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	KHOA	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
23CĐ. DU.13B	34	2	26/05/2025	Sáng		Thi TH Hóa Dược					N1&N2	Ds CK1. Quảng DS Đoàn Dung	K. Dược	PTH.B.1.3	
23CĐ. DU.13D	31	2	26/05/2025	Sáng		Thi TH Bào chế					N1& N2	DS.Mai Lan & DS.Vy	K. Dược	B 1.1	
23CĐ.HA.15	9	2	26/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	140	5		Bs Ngọc Hiếu	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	2	26/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	144	4		Xuân Hùng	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	3	27/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	149	5		Bs Ngọc Hiếu	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	3	27/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	153	4		Xuân Hùng	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	4	28/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	158	5		Bs Ngọc Hiếu	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	4	28/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	162	4		Xuân Hùng	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	5	29/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	167	5		Bs Ngọc Hiếu	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	5	29/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	171	4		Xuân Hùng	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	6	30/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	176	5		Bs Ngọc Hiếu	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.HA.15	9	6	30/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	180	180*	4		Xuân Hùng	K. KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	2	26/05/2025	Sáng		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	140	5		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	2	26/05/2025	Chiều		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	144	4		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	3	27/05/2025	Sáng		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	149	5		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	3	27/05/2025	Chiều		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	153	4		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	4	28/05/2025	Sáng		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	158	5		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CĐ.XN.15	6	4	28/05/2025	Chiều		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	162	4		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH

LỚP	SỈ SỐ	THỨ	NGÀY	BUỔI	TỰ CHỌN/ LỚP	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	KHOA	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
23CD.XN.15	6	5	29/05/2025	Sáng		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	167	5		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CD.XN.15	6	5	29/05/2025	Chiều		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	171	4		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CD.XN.15	6	6	30/05/2025	Sáng		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	176	5		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CD.XN.15	6	6	30/05/2025	Chiều		Thực hành xét nghiệm 1	TTLS	180	180*	4		Ths. Đức, Ths.Trà, Ths. Quỳnh	KTYH		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	2	26/05/2025	Sáng		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	50	5		CN Phượng	Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	2	26/05/2025	Chiều		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	54	4			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	3	27/05/2025	Sáng		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	59	5			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	3	27/05/2025	Chiều		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	63	4			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	4	28/05/2025	Sáng		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	68	5		CN Phượng	Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	4	28/05/2025	Chiều		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	72	4			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	5	29/05/2025	Sáng		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	77	5			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	5	29/05/2025	Chiều		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	81	4			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	6	30/05/2025	Sáng		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	86	5		CN Phượng	Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.HS.11	6	6	30/05/2025	Chiều		LS CS chuyển dạ đề thường và đề khó	TTLS	90	90*	4			Khoa Y		BV ĐK tỉnh KH
23CD.PHR.6	32	2	26/05/2025	Sáng		Phối hợp lâm sàng 1	TTLS	135	133	4	N1	THS.LINH	KTYH	27PCT	
23CD.PHR.6	32	2	26/05/2025	Sáng		Phối hợp lâm sàng 1	TTLS	135	133	4	N2	THS.TRÚC	KTYH	27PCT	
23CD.PHR.6	32	2	26/05/2025	Chiều		Phối hợp lâm sàng 1	TTLS	135	135*	2	N1	THS.LINH	KTYH	27PCT	
23CD.PHR.6	32	2	26/05/2025	Chiều		Phối hợp lâm sàng 1	TTLS	135	135*	2	N2	THS.TRÚC	KTYH	27PCT	
23CD.PHCN.6	12	2	26/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	95	5		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	2	26/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	99	4		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	3	27/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	104	5		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	3	27/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	109	4		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH

LỚP	SỈ SỐ	THỨ	NGÀY	BUỔI	TỰ CHỌN/ LỚP	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	KHOA	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
23CD.PHCN.6	12	4	28/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	113	5		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	4	28/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	117	4		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	5	29/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	122	5		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	5	29/05/2025	Chiều		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	126	4		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	6	30/05/2025	Sáng		Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	131	5		ThS Vân	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
23CD.PHCN.6	12	6	30/05/2025	Chiều		Thi Thực tập lâm sàng 1	TTLS	135	135	4		ThS Vân & CN Toàn (Mời)	Khoa Y		BVĐK tỉnh KH
24TC.YS.33	29	2	26/05/2025	Sáng		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	5	5		Ths Bs Hương	Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	2	26/05/2025	Chiều		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	9	4			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	3	27/05/2025	Sáng		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	14	5			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	3	27/05/2025	Chiều		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	18	4			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	4	28/05/2025	Sáng		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	23	5			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	4	28/05/2025	Chiều		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	27	4			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	5	29/05/2025	Sáng		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	32	5			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	5	29/05/2025	Chiều		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	36	4			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	6	30/05/2025	Sáng		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	41	5			Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YS.33	29	6	30/05/2025	Chiều		TTLS Truyền nhiễm	TTLS	90	45	4		Ths Bs Hương	Khoa Y		BV Bệnh Nhiệt Đổi KH
24TC.YHCT.13	11	2	26/05/2025	Sáng		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	5	5		BS.Phúc- ĐDCKI.Minh Lộc	Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	2	26/05/2025	Chiều		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	9	4			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	3	27/05/2025	Sáng		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	14	5			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	3	27/05/2025	Chiều		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	18	4			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	4	28/05/2025	Sáng		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	23	5			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	4	28/05/2025	Chiều		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	27	4			Khoa Y		Bệnh viện 22-12

LỚP	SỈ SỐ	THỨ	NGÀY	BUỔI	TỰ CHỌN/ LỚP	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	KHOA	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
24TC.YHCT.13	11	5	29/05/2025	Sáng		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	32	5			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	5	29/05/2025	Chiều		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	36	4			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	6	30/05/2025	Sáng		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	41	5			Khoa Y		Bệnh viện 22-12
24TC.YHCT.13	11	6	30/05/2025	Chiều		TTLS Ngoại sản	TTLS	90	45	4		BS.Phúc- ĐDCKI.Minh Lộc	Khoa Y		Bệnh viện 22-12